

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HIỆP
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 28/2021/DS-ST

Ngày: 22/ 6/ 2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phan Thị Trúc Phương

- Bà Phạm Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Ni, thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang: không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 252/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/QĐST-DS ngày 8 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ Trụ sở chính: 02, Láng Hạ, P. Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật là ông: Tiết Văn Thành. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Đức Minh.

Địa chỉ thường trú: Khu phố Đông Tiến, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tân Hiệp, Kiên Giang II

Địa chỉ cơ quan: Số 15, tổ 3, khu phố B, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Theo giấy ủy quyền số 2965/QĐ—NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hồng Hà – Chức vụ: TP KHKD Aribank CN huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang II. (Có mặt)

Theo giấy ủy quyền số 65/NHNoTH-KHKD ngày 20/10/2020 của Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tân Hiệp, Kiên Giang II.

- Bị đơn: **Ông Trương Ngọc Sơn**, sinh năm: 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Trần Thị Hà**, sinh năm: 1983 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam ông Nguyễn Hồng Hà trình bày: Nguyên trước đây ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà có đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam để cùng vay số tiền gốc tổng cộng là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) với 02 hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

1/ Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018 (số giải ngân 7707 – LDS-201802222)

Số tiền vay: 150.000.000 đồng

Số tiền giải ngân: 150.000.000 đồng

Lãi suất 10,5%/năm

Thời hạn vay 60 tháng

Kỳ hạn trả gốc: 6 tháng 01 lần vào ngày 15/4 và ngày 15/10 hàng năm

Kỳ hạn trả lãi: 06 tháng một lần vào ngày 15/4 và ngày 15/10 hàng năm

Hạn trả cuối cùng 15/4/2023

Mục đích vay: Sửa chữa nhà ở

2/ Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 (số giải ngân 7707 – LDS-201902772)

Số tiền vay: 50.000.000 đồng

Số tiền giải ngân: 50.000.000 đồng

Lãi suất 10%/năm

Thời hạn vay 12 tháng

Kỳ hạn trả lãi: 06 tháng một lần vào ngày 20/2/2020

Hạn trả cuối cùng 20/8/2020

Mục đích vay: Sửa chữa nhà ở

Khoản vay theo 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên được đảm bảo bởi Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7707-LCL-201800773 ngày 23/4/2018 được ký kết giữa Đại diện Ngân hàng với Vợ chồng ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà.

Tài sản thế chấp gồm Quyền sử dụng đất số seri BY350544, diện tích 276,4 m² do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/2/2015, tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang mang tên ông Trương Ngọc Sơn.

Thủ tục thế chấp đã được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình vay ông Sơn, bà Hà đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo giao kết giữa các bên. Tạm tính đến ngày 4/9/2020 (ngày Ngân hàng khởi kiện) thì ông Sơn, bà Hà nợ Ngân hàng số tiền cụ thể như sau:

+ Số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018 là 147.451.849 đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi một nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng). Trong đó gốc là 135.000.000 đồng, lãi trong hạn 12.349.726 đồng, lãi quá hạn 102.123 đồng.

+ Số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 là 52.636.986 đồng (Năm mươi hai triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó gốc là 50.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.534.246 đồng, lãi quá hạn 102.740 đồng.

Tổng cộng ông Sơn, bà Hà nợ Ngân hàng gốc và lãi theo 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên là 200.088.835 đồng (Hai trăm triệu không trăm tám mươi tám nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng). Trong đó gốc 185.000.000 đồng, Lãi trong hạn 14.883.972 đồng, lãi quá hạn 204.863 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 31/10/2019 cá nhân ông Trương Ngọc Sơn có ký kết Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 (số giải ngân 7707 – LDS-201903988) vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) cụ thể:

Số tiền vay 250.000.000 đồng

Số tiền giải ngân 250.000.000 đồng

Lãi suất 10,5%/năm

Thời hạn vay 60 tháng

Kỳ hạn trả lãi: Một tháng một lần vào ngày 30

Hạn trả cuối cùng 25/10/2024

Mục đích vay: Sửa chữa nhà ở

Hình thức vay: Tín chấp

Trong quá trình vay ông Sơn liên tục vi phạm Hợp đồng. Ngân hàng cũng đã nhiều lần nhắc nhở ông Sơn thực hiện trả gốc/lãi theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 đã ký. Sau nhiều lần cam kết ông Trương Ngọc Sơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tạm tính đến ngày 4/9/2020 (ngày Ngân hàng khởi kiện) thì ông Sơn con nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày

31/10/2019 là 244.685.083 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn không trăm tám mươi ba đồng). Trong đó, Gốc là 232.499.000 đồng, Lãi trong hạn 12.006.628 đồng, Lãi quá hạn 179.455 đồng.

Tại đơn khởi kiện ngày 4/9/2020 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam yêu cầu Tòa án quyết với nội dung “buộc gia đình ông Trương Ngọc Sơn phải thanh toán đầy đủ gốc, lãi và lãi phát sinh cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ tạm tính đến ngày 4/9/2020 của 03 hợp đồng tín dụng nêu trên là 444.773.918 đồng (Bốn trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm mười tám đồng).

Trường hợp ông Trương Ngọc Sơn không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc bản án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp, tiền trợ cấp từ Bảo hiểm xã hội nêu trên để thu hồi theo quy định của pháp luật.”

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Ngân hàng thay đổi và xác định yêu cầu khởi kiện như sau:

- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu vợ chồng ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 tạm tính đến ngày 22/6/2021 (ngày xét xử sơ thẩm) là 217.758.527 đồng (Hai trăm mười bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng). Trong đó gốc 185.000.000 đồng, lãi trong hạn 30.171.438 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận 02 hợp đồng nêu trên kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc, cụ thể như sau:

- + Số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/6/2021 của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018 là 159.142.089 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu một trăm bốn mươi hai nghìn không trăm tám mươi chín đồng). Trong đó gốc là 135.000.000 đồng, lãi trong hạn 23.650.890 đồng, lãi quá hạn 491.199 đồng.

- + Số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/6/2021 của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 là 58.616.438 đồng (Năm mươi tám triệu sáu trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi tám đồng). Trong đó gốc là 50.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.520.548 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng.

Trường hợp ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc bản án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất số seri BY350544 có diện tích 276,4 m². Thửa số 119, Tờ bản đồ 05 tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015 mang tên bà Lê Thị Thắm được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đánh biến động sang tên ông Trương Ngọc Sơn vào ngày 16/01/2017.

- Đối với số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ông Trương Ngọc Sơn đã nhiều lần tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc cho Ngân hàng. Nay tạm tính đến ngày 22/6/2021 thì số tiền cá nhân ông Trương Ngọc Sơn còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 là 54.226.605 đồng (Năm mươi bốn triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm lẻ năm đồng). Trong đó, Gốc là 24.819.000 đồng, Lãi trong hạn 29.097.586 đồng, Lãi quá hạn 310,018 đồng. Do đó, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu cá nhân ông Trương Ngọc Sơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn lại của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 tạm tính đến ngày 22/6/2021 là 54.226.605 đồng (Năm mươi bốn triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm lẻ năm đồng). Trong đó, Gốc là 24.819.000 đồng, Lãi trong hạn 29.097.586 đồng, Lãi quá hạn 310,018 đồng và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 là do cá nhân ông Sơn tín chấp ký kết vay của Ngân hàng, khoản vay này không liên quan đến vợ ông Sơn là bà Trần Thị Hà nên Ngân hàng không yêu cầu bà Trần Thị Hà cùng có trách nhiệm trả khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 với ông Sơn.

Bị đơn ông Trương Ngọc Sơn: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập ông Sơn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng ông Sơn đều không có mặt và không có lời trình bày.

Tại bản tự khai ngày 28/10/2020 bà Trần Thị Hà trình bày: Trước đây Bà và ông Trương Ngọc Sơn có ký kết 2 Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam cụ thể:

Ngày 23/4/2018 vợ chồng bà có ký hợp đồng tín dụng thứ nhất vay số tiền là 150.000.000 đồng với lãi suất 10,5%/năm. Đến ngày 21/8/2019 vợ chồng tiếp tục ký hợp đồng tín dụng thứ 2 vay số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất là 10%/năm. Khi vay hai khoản tiền này thì ông Sơn có thể chấp quyền sử dụng đất số seri BY350544, diện tích 276,4 m² do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015, tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang mang tên ông Trương Ngọc Sơn để đảm bảo cho khoản vay. Phần đất này vợ chồng bà chỉ đang thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, ông bà đang quản lý sử dụng không có thế chấp, cầm cố cho người khác, trên phần đất này chưa xây dựng cơ sở hạ tầng và cũng không có ai tranh chấp. Nay bà xác nhận vợ chồng nợ tiền gốc của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đối với 02 Hợp đồng tín dụng có tài sản thế chấp nêu trên là 185.000.000 đồng, nhưng do gia đình có khó khăn về kinh tế nên vợ chồng bà không có năng thanh toán. Nay theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng bà có ý kiến, trường hợp vợ chồng không có khả năng trả nợ cho

Ngân hàng thì bà đồng ý cho cơ quan có thẩm quyền kê biên tài sản thế chấp nói trên để thu hồi nợ.

Ngoài ra, cá nhân chồng bà là ông Trương Ngọc Sơn có ký kết Hợp đồng tín dụng với hình thức tín chấp lương để vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 250.000.000 đồng, đây là khoản vay lương của cá nhân ông Sơn nên đề nghị Tòa án xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ ông Sơn bà Hà đã vay theo các Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên nhưng ông Sơn, bà Hà chưa thanh toán. Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện ông Trương Ngọc Sơn có nơi cư trú tại Khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Trương Ngọc Sơn mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hà có đơn xin xét xử vắng mặt. Phía Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đồng ý xét xử vắng mặt ông Sơn, bà Hà. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Sơn, bà Hà.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam về việc buộc ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà phải trả số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 tạm tính đến ngày 22/6/2021 với số tiền tổng cộng 217.758.527 đồng (Hai trăm mười bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng). Trong đó gốc 185.000.000 đồng, lãi trong hạn 30.171.438 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng và lãi suất phát sinh kể từ ngày 23/6/2021 theo thỏa thuận của 02 hợp đồng nêu trên cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, trước đây ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà có đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam ký 02 hợp đồng tín dụng vay vốn cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018 (số giải ngân 7707 – LDS-201802222)

Số tiền vay: 150.000.000 đồng

Số tiền giải ngân: 150.000.000 đồng

Lãi suất 10,5%/năm

Thời hạn vay 60 tháng

Kỳ hạn trả gốc: 6 tháng 01 lần vào ngày 15/4 và ngày 15/10 hàng năm

Kỳ hạn trả lãi: 06 tháng một lần vào ngày 15/4 và ngày 15/10 hàng năm

Hạn trả cuối cùng 15/4/2023

Mục đích vay: Sửa chữa nhà ở

- Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 (số giải ngân 7707 – LDS-201902772)

Số tiền vay: 50.000.000 đồng

Số tiền giải ngân: 50.000.000 đồng

Lãi suất 10%/năm

Thời hạn vay 12 tháng

Kỳ hạn trả lãi: 06 tháng một lần vào ngày 20/2/2020

Hạn trả cuối cùng 20/8/2020

Mục đích vay: Sửa chữa nhà ở

Khoản vay theo 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên được đảm bảo bởi Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7707-LCL-201800773 ngày 23/4/2018 được ký kết giữa Đại diện Ngân hàng với Vợ chồng ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất số seri BY350544 có diện tích 276,4 m². Thửa số 119, Tờ bản đồ 05 tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015 mang tên bà Lê Thị Thắm được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đánh biến động sang tên ông Trương Ngọc Sơn vào ngày 16/01/2017.

Xét giao dịch của 02 (hai) hợp đồng nêu trên giữa Ngân hàng và vợ chồng ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà được xác lập trên cơ sở tự nguyện, các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký, xác nhận của các bên, không bị lừa dối, hay cưỡng ép, không trái đạo đức xã hội nên giao dịch dân sự trên là phù hợp với quy định pháp luật.

Xét thấy mức lãi suất trong hạn, lãi quá hạn, các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập là phù hợp với Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 21 Thông tư số: 39/2016/TT – NHNN ngày 30/12/2016 quy định hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng. Ngân hàng đã áp dụng tính tiền lãi đúng theo lãi suất trong hạn, lãi quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trong quá trình vay ông Sơn, bà Hà đã nhận đủ số tiền vay của hai hợp đồng là 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*), nhưng từ ngày vay cho đến nay ông Sơn, bà Hà không đóng lãi và trả nợ gốc đầy đủ theo thỏa thuận giữa các bên cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay được quy định tại

Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, Điều 7 của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 và Điều 9 của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018. Do đó, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu ông Sơn, bà Hà trả số tiền gốc và lãi còn thiếu của 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 22/6/2021 tổng cộng là 217.758.527 đồng (Hai trăm mười bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng), trong đó gốc 185.000.000 đồng, lãi trong hạn 30.171.438 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

[5] Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7707-LCL-201800773 ngày 23/4/2018 được ký kết giữa Đại diện Ngân hàng với vợ chồng ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà đã được UBND thị trấn Tân Hiệp chứng thực ngày 23/4/2017 và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp ngày 23/4/2018. Tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay là diện tích đất 276,4 m² thuộc thửa số 119, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY350544, sổ vào sổ cấp GCN CH01411 do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015 mang tên bà Lê Thị Thắm, được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp đánh biến động sang tên ông Trương Ngọc Sơn vào ngày 16/01/2017.

Xét về hình thức và nội dung hợp đồng thế chấp, trình tự và thẩm quyền đăng ký thế chấp của hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7707-LCL-201800773 ngày 23/4/2018 nêu trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 295, 297, 298, 317, 318, 319, 500, 502 Bộ luật dân sự 2015, khoản 3 Điều 167 Luật đất đai năm 2013, Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm, nên hợp đồng thế chấp có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành. Trong hợp đồng có giao kết về quyền và nghĩa vụ của các bên, điều kiện, thời hạn và phương thức xử lý tài sản thế chấp khi nghĩa vụ đến hạn mà người vay nợ không thực hiện. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu nếu ông Sơn, bà Hà không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc bản án có hiệu lực pháp luật, thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam về việc buộc cá nhân ông Trương Ngọc Sơn phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 tạm tính đến ngày 22/6/2021 là 54.226.605 đồng (Năm mươi bốn triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm lẻ năm đồng). Trong đó, Gốc là 24.819.000 đồng, Lãi trong hạn 29.097.586 đồng, Lãi quá hạn 310,018 đồng. Và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-

201903698 ngày 31/10/2019 kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Xét thấy, vào ngày 31/10/2019 cá nhân ông Trương Ngọc Sơn có ký kết Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 (số giải ngân 7707 – LDS-201903988) vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc 250.000.000 đồng cụ thể:

Số tiền vay 250.000.000 đồng

Số tiền giải ngân 250.000.000 đồng

Lãi suất 10,5%/năm

Thời hạn vay 60 tháng

Kỳ hạn trả lãi: Một tháng một lần vào ngày 30

Hạn trả cuối cùng 25/10/2024

Mục đích vay: Sửa chữa nhà ở

Hình thức vay: Tín chấp

Xét Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 được ký kết giữa Ngân hàng với cá nhân ông Trương Ngọc Sơn là xác lập trên cơ sở tự nguyện, các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký, xác nhận của các bên, không bị lừa dối, hay cưỡng ép, không trái đạo đức xã hội nên giao dịch dân sự trên là phù hợp với quy định pháp luật. Về mức lãi suất trong hạn, lãi quá hạn, các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập là phù hợp với pháp luật hiện hành. Trong quá trình vay ông Sơn đã nhận đủ số tiền vay của hợp đồng là 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*), nhưng từ ngày vay cho đến nay ông Sơn nhiều lần không đóng lãi và trả nợ gốc đầy đủ theo thỏa thuận giữa các bên cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay được quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, Điều 7 của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019.

Về trách nhiệm trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên Tòa phía Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định khoản tiền gốc 250.000.000 đồng ông Sơn vay theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 là do cá nhân ông Sơn tín chấp ký kết vay của Ngân hàng, bà Hà không có ký tên vào bên vay của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 nên Ngân hàng không yêu cầu vợ ông Sơn là bà Trần Thị Hà cùng có trách nhiệm trả khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 với ông Sơn. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở buộc ông Trương Ngọc Sơn phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc và lãi của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 tính đến ngày 22/6/2021 tổng cộng là 54.226.605 đồng (Năm mươi bốn triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm lẻ năm đồng). Trong đó, Gốc là 24.819.000 đồng, Lãi trong hạn 29.097.586 đồng, Lãi quá hạn

310,018 đồng và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Từ những nhận định nêu trên, trong thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

- Buộc ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền nợ của hai hợp đồng tín dụng tính đến ngày 22/6/2021 tổng cộng là 217.758.527 đồng (Hai trăm mười bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng). Trong đó gốc 185.000.000 đồng, lãi trong hạn 30.171.438 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Cụ thể:

+ Ông Sơn, bà Hà phải thanh toán gốc, lãi của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018 là 159.142.089 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu một trăm bốn mươi hai nghìn không trăm tám mươi chín đồng). Trong đó gốc là 135.000.000 đồng, lãi trong hạn 23.650.890 đồng, lãi quá hạn 491.199 đồng.

+ Ông Sơn, bà Hà phải thanh toán gốc, lãi của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 là 58.616.438 đồng (Năm mươi tám triệu sáu trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi tám đồng). Trong đó gốc là 50.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.520.548 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng.

Ngay khi ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có trách nhiệm trả lại cho ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với quyền sử dụng đất 276,4 m² thuộc thửa số 119, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY350544, sổ vào sổ cấp GCN CH01411 do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015 mang tên bà Lê Thị Thắm, được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp đánh biên động sang tên ông Trương Ngọc Sơn vào ngày 16/01/2017.

Trường hợp ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà không trả hoặc trả không dứt nợ theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 trong thời gian thỏa thuận hoặc bản án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là

quyền sử dụng đất có diện tích đất 276,4 m² thuộc thửa số 119, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY350544, sổ vào sổ cấp GCN CH01411 do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015 mang tên bà Lê Thị Thắm, được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp đánh biến động sang tên ông Trương Ngọc Sơn vào ngày 16/01/2017.

- Buộc ông Trương Ngọc Sơn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 tính đến ngày 22/6/2021 tổng cộng là 54.226.605 đồng (Năm mươi bốn triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm lẻ năm đồng). Trong đó, Gốc là 24.819.000 đồng, Lãi trong hạn 29.097.586 đồng, Lãi quá hạn 310,018 đồng và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà phải chịu án phí trên số tiền 217.758.527 đồng (Hai trăm mười bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng) buộc phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam là 217.758.527 đồng x 5% = làm tròn 10.888.000 đồng (Mười triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng).

- Ông Trương Ngọc Sơn phải chịu án phí trên số tiền 58.616.438 đồng buộc phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam là 58.616.438 đồng x 5% = làm tròn 2.931.000 đồng (Hai triệu chín trăm ba mươi một nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.790.000 đồng (Hai mươi một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008044 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

[8] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 117, Điều 119, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010

- Áp dụng Điều 37 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

- Áp dụng Điều 13, Điều 21 Thông tư số: 39/2016/TT – NHNN ngày 30/12/2016 Quy định hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

- Buộc ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 tính đến ngày 22/6/2021 tổng cộng là 217.758.527 đồng (Hai trăm mười bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng). Trong đó gốc 185.000.000 đồng, lãi trong hạn 30.171.438 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng. Cụ thể:

+ Ông Sơn, bà Hà phải thanh toán gốc, lãi của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ký kết ngày 23/4/2018 là 159.142.089 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu một trăm bốn mươi hai nghìn không trăm tám mươi chín đồng). Trong đó gốc là 135.000.000 đồng, lãi trong hạn 23.650.890 đồng, lãi quá hạn 491.199 đồng.

+ Ông Sơn, bà Hà phải thanh toán gốc, lãi của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ký kết ngày 21/8/2019 là 58.616.438 đồng (Năm mươi tám triệu sáu trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi tám đồng). Trong đó gốc là 50.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.520.548 đồng, lãi quá hạn 2.095.890 đồng.

Kể từ ngày 23/6/2021 ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 cho đến khi ông Sơn, bà Hà thanh toán xong khoản nợ gốc cho Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngay khi ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn Việt Nam có trách nhiệm trả lại cho ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với quyền sử dụng đất 276,4 m² thuộc thửa số 119, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY350544, sổ vào sổ cấp GCN CH01411 do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015 mang tên bà Lê Thị Thắm, được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp đánh biến động sang tên ông Trương Ngọc Sơn vào ngày 16/01/2017.

Trường hợp ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà không trả hoặc trả không dứt nợ theo Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201801498 ngày 23/4/2018 và Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201902544 ngày 21/8/2019 trong thời gian thỏa thuận hoặc bản án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất có diện tích đất 276,4 m² thuộc thửa số 119, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY350544, sổ vào sổ cấp GCN CH01411 do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/8/2015 mang tên bà Lê Thị Thắm, được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp đánh biến động sang tên ông Trương Ngọc Sơn vào ngày 16/01/2017.

- Buộc ông Trương Ngọc Sơn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 tính đến ngày 22/6/2021 tổng cộng là 54.226.605 đồng (Năm mươi bốn triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm lẻ năm đồng). Trong đó, Gốc là 24.819.000 đồng, Lãi trong hạn 29.097.586 đồng, Lãi quá hạn 310,018 đồng.

Kể từ ngày 23/6/2021 ông Trương Ngọc Sơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 7707-LAV-201903698 ngày 31/10/2019 cho đến khi ông Sơn thanh toán xong khoản nợ gốc cho Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Trương Ngọc Sơn và bà Trần Thị Hà phải chịu án phí trên số tiền 217.758.527 đồng (Hai trăm mười bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng) buộc phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Việt là 217.758.527 đồng x 5% = làm tròn 10.888.000 đồng (Mười triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng).

- Ông Trương Ngọc Sơn phải chịu án phí trên số tiền 58.616.438 đồng buộc phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam là $58.616.438 \times 5\% =$ làm tròn 2.931.000 đồng (Hai triệu chín trăm ba mươi một nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.790.000 đồng (Hai mươi một triệu bảy trăm chín mươi đồng) theo biên lai thu số 0008044 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trương Ngọc Sơn, bà Trần Thị Hà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Trang Phan Thị Trúc Phương Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

